

Số: *AF* /KH-CDN

Hà Nội, ngày *10* tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-TLD ngày 27/3/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở năm 2024, Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam ban hành Kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp công đoàn và đội ngũ cán bộ công đoàn trong việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XVI CĐGD Việt Nam về công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Tập hợp người lao động đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị vào tổ chức công đoàn nhằm chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

2. Yêu cầu

- Phải đổi mới, đa dạng hóa cách thức, phương pháp tuyên truyền, vận động, tập hợp người lao động gia nhập tổ chức Công đoàn Việt Nam; đầu tư nguồn lực để đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở phải gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cấp cơ sở; đồng thời lấy kết quả thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở làm tiêu chí, cơ sở quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn các cấp.

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu phát triển đoàn viên công đoàn

Căn cứ chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao và số liệu báo cáo của các đơn vị, CĐGD Việt Nam giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên năm 2024 cho các đơn vị cụ thể như sau:

(Có danh sách giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên kèm theo)

2. Chỉ tiêu thành lập công đoàn cấp cơ sở

Phấn đấu 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên thuộc đối tượng thành lập công đoàn cơ sở của CĐGD Việt Nam được thành lập tổ chức công đoàn cơ sở.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chỉ đạo

- Ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy đảng, kịp thời xây dựng kế hoạch, kiện toàn ban chỉ đạo, tổ công tác phát triển đoàn

viên; làm tốt công tác nắm bắt tình hình đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động của cơ quan, đơn vị để làm cơ sở cho công tác phát triển đoàn viên.

- Phân công cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác này.

- Định kỳ tổ chức giao ban đánh giá tình hình công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở, tổ chức kiểm tra, khảo sát khi cần.

2. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, phương pháp tập hợp phát triển đoàn viên

- Xây dựng các giải pháp, sáng kiến, đổi mới đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, cách thức tiếp cận người lao động, người sử dụng lao động để phát triển đoàn viên.

- Vận dụng linh hoạt quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của pháp luật liên quan để thực hiện quy trình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở cho phù hợp và theo hướng do người lao động quyết định.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở, góp phần tập hợp đông đảo người lao động tham gia công đoàn

- Công đoàn cơ sở tập trung vào hoạt động chăm lo lợi ích, chương trình phúc lợi đoàn viên, hỗ trợ nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đoàn viên; phát huy vai trò bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Đổi mới cách thức thương lượng tập thể trong doanh nghiệp, các trường ngoài công lập; huy động sự tham gia tích cực, thực chất của người lao động trong quá trình xây dựng nội dung, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể trong đơn vị, đảm bảo thỏa ước lao động tập thể được ký kết có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Công đoàn chủ động nắm bắt tình hình đoàn viên, người lao động tại cơ quan, đơn vị; chuẩn bị nội dung, hình thức tổ chức đối thoại tại nơi làm việc để kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức tổ chức hoạt động công đoàn tại cơ sở nhằm thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn; đẩy mạnh các phong trào thi đua sát với nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt dân chủ cơ sở tại nơi làm việc.

- Dành nguồn chi kinh phí chăm lo tốt cho đoàn viên, để người lao động chưa là đoàn viên so sánh, lựa chọn tham gia công đoàn.

- Chú trọng bồi dưỡng, phát hiện, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét bồi dưỡng, kết nạp, nhất là trong các đơn vị ngoài Nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác thu kinh phí, đoàn phí công đoàn.

4. Chú trọng khen thưởng, nhân rộng, động viên kịp thời

- Các đơn vị đẩy mạnh phát động thi đua trong công tác tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, tháng công nhân, ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, ngày thành lập CĐGD Việt Nam...

- CĐGD Việt Nam sẽ lấy kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển đoàn viên của các đơn vị để làm một trong những tiêu chí đánh giá, xét thi đua khen thưởng; căn cứ vào

kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm, nhiệm kỳ, Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam có các hình thức khen thưởng thỏa đáng, động viên, tuyên dương kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra chủ trì, tham mưu giúp Ban Thường vụ chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam căn cứ nhiệm vụ đã được phân công, có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai đạt chỉ tiêu được giao; nắm bắt tình hình các đơn vị ngoài Nhà nước mới thành lập thuộc đối tượng thành lập công đoàn cơ sở của CĐGD Việt Nam để tham mưu cho Ban Thường vụ tổ chức khảo sát, tuyên truyền, vận động thành lập công đoàn cấp cơ sở.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc

- Xây dựng Kế hoạch phát triển đoàn viên năm 2024 đảm bảo chỉ tiêu đã được Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam giao.

- Kiện toàn ban chỉ đạo phát triển đoàn viên và cán bộ cấu có sự tham gia của cấp ủy, lãnh đạo đơn vị để tăng cường sức mạnh hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.

- Thành lập tổ công tác phát triển đoàn viên, phân công cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên chủ động nắm tình hình, đổi mới, đa dạng hoá cách thức tiếp cận người lao động để tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên.

- Dành nguồn kinh phí thỏa đáng để chi cho công tác phát triển đoàn viên, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động, phát triển đoàn viên.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở, nhằm thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết và cập nhật báo cáo kết quả phát triển đoàn viên hàng quý về CĐGD Việt Nam **trước ngày 15 tháng cuối quý** qua biểu mẫu báo cáo online trên Website của CĐGD Việt Nam.

CĐGD Việt Nam đề nghị các cấp công đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về CĐGD Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các UV BCH CĐGDVN;
- Các CĐ trực thuộc CĐGD VN;
- Văn phòng, các ban CĐGDVN;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Ngọc Ân

DANH SÁCH

Giáo chỉ tiêu phát triển đoàn viên năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 17/KH-CDN ngày 10 tháng 4 năm 2024)

STT	Tên đơn vị	Tổng số CBNGNLĐ	Tổng số đoàn viên	Số NLĐ chưa là đoàn viên	Chỉ tiêu phát triển đoàn viên giao năm 2024
	Tổng số	25.995	24.171	1.824	1528
1	CD Báo Giáo dục và Thời đại	111	109	2	2
2	CD Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo	852	847	5	5
3	CD Đại học Đà Nẵng	2658	2640	18	18
4	CD Đại học Huế	3.620	3.576	44	44
5	CD Đại học Quốc gia HN	4.657	4.602	55	55
6	CD Nhà xuất bản giáo dục VN	1.120	1.115	5	5
7	CD Trường CDSP trung ương Nha Trang	130	124	6	6
8	CD Trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu	170	41	129	115
9	CD Trường Đại học Cần Thơ	1845	1745	100	100
10	CD Trường Đại học Công nghệ Đông Á	225	112	113	90
11	CD Trường Đại học CN&QL Hữu nghị	67	37	30	30
12	CD Trường Đại học Đà Lạt	449	447	2	2
13	CD Trường Đại học Đại Nam	235	93	142	120
14	CD Trường Đại học Đông Đô	225	45	180	160
15	CD Trường Đại học Giao thông vận tải	1.067	1.034	33	33
16	CD Trường Đại học Hà Nội	742	730	12	12
17	CD Trường Đại học Lạc Hồng	464	453	11	11
18	CD Trường Đại học Mở Hà Nội	460	459	1	1
19	CD Trường Đại học Ngoại Thương	913	912	1	1
20	CD Trường Đại học Nha Trang	720	688	32	32
21	CD Trường Đại học Phan Thiết	249	108	141	120
22	CD Trường Đại học Phenikaa	765	720	45	30
23	CD Trường Đại học Phú Xuân	67	55	12	10
24	CD Trường Đại học Phương Đông	295	210	85	50
25	CD Trường Đại học Quốc tế Bắc Hà	63	5	58	35
26	CD Trường Đại học Quy Nhơn	736	706	30	30
27	CD Trường Đại học SPKT Hưng Yên	505	501	4	4
28	CD Trường Đại học SPNT Trung ương	343	333	10	10
29	CD Trường Đại học SP TDTT Hà Nội	225	223	2	2
30	CD Trường Đại học Thăng Long	540	342	198	160
31	CD Trường Đại học Thương mại	750	735	15	15
32	CD Trường Đại học Trung Vương	283	20	263	180
33	CD Trường DBĐH Dân tộc TW Nha Trang	69	66	3	3
34	CD Viện KHGD Việt Nam	338	318	20	20
35	CD Viện NCTK Trường học	37	20	17	17

(Handwritten mark)